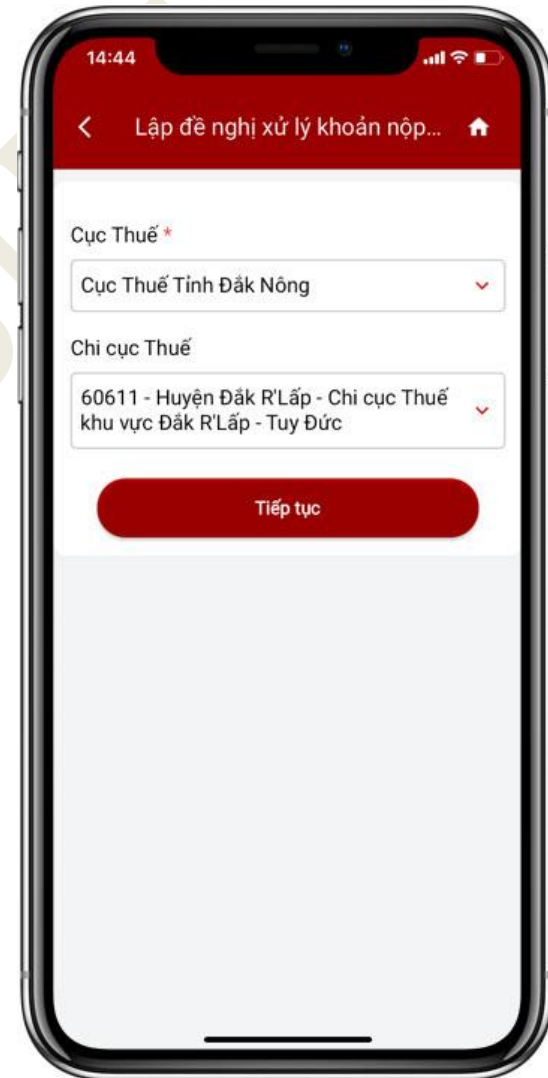


Bước 1

Chọn menu **Nhóm chức năng nộp thuế** -> **Đề nghị xử lý khoản nợ thừa**. Hệ thống hiển thị màn hình chọn thông tin cơ quan thuế.



Bước 2

Chọn cơ quan thuế và nhân “Tiếp tục. Hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin khoản nộp thừa. Nhập thông tin khoản nộp thừa:

- Nội dung khoản nộp thừa: Hiển thị theo tiêu mục đã chọn
- Mã định danh khoản phải nộp (ID): Nhập mã định danh khoản nộp
- Chương: Nhập mã chương
- Tiêu mục: Chọn tiêu mục
- Địa bàn hành chính: Chọn địa bàn tỉnh, huyện, xã
- Tên cơ quan thu: Chọn trong danh mục cơ quan thu
- Loại tiền: Hiển thị VND

- Số tiền phải nộp: Nhập số tiền phải nộp
- Số tiền đã nộp vào NSNN: Nhập số tiền đã nộp vào NSNN
- Số tiền nộp thừa: Hệ thống tự động hiển thị số tiền nộp thừa

Bước 3

- Nhấn “**Tiếp tục**” hiển thị màn hình danh sách khoản nợ thừa đã nhập



STT	Nội dung khoản nợ	Số tiền phải nộp	Số tiền đã nộp vào NSNN	Số tiền nợ thừa
1	1001 Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	500,0 00	600,0 00	100,0 00
Tổng cộng theo tiêu mục 1001 Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công		500,0 00	600,0 00	100,0 00
Tổng cộng		500,0 00	600,0 00	100,0 00

Thêm dòng Tiếp tục

Bước 4

- NSD nhấn “Thêm dòng” hiển thị màn hình nhập thông tin khoản nộp thừa (quay lại màn hình bước 2)
- NSD nhấn “Tiếp tục” hiển thị màn hình nhập thông tin khoản bù trừ

15:57

< Lập đề nghị xử lý khoản lý nộp... 🏠

II. Thông tin số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

Nội dung khoản nộp thừa

Mã định danh khoản nộp (ID)

Nhập mã định danh khoản nộp (id)

Chương *

Nhập chương

Chọn mã mục *

Chọn tiểu mục *

Tỉnh/Thành phố *

Quận/Huyện

Bước 5

NSD nhập thông tin khoản bù trừ:

- MST của NNT khác: Nhập mã số thuế
- Tên người nộp thuế khác: Hiển thị tên NNT theo MST đã nhập
- Nội dung khoản nợ/ phát sinh: Hiển thị tên theo tiêu mục
- Mã định danh khoản phải nộp (ID): Nhập mã định danh khoản nộp
- Chương: Nhập mã chương
- Tiêu mục: Chọn tiêu mục

15:57

< Lập đề nghị xử lý khoản nộp thừa...

III. Đề nghị xử lý khoản nộp thừa

MST của NNT khác *

Nhập mst của nnt khác

Tên NNT khác *

Nội dung khoản nợ

Mã định danh khoản phải nộp (ID)

Nhập mã định danh khoản phải nộp (id)

Chương *

Nhập chương

Chọn mã mục *

Chọn tiêu mục *

Tỉnh/Thành phố

- Tên cơ quan thu: Chọn cơ quan thu
- Địa bàn hành chính: Chọn trong danh mục
- Hạn nộp: Nhập hạn nộp
- Loại tiền: Hiện thị VND
- Số tiền còn phải nộp: Nhập số tiền còn phải nộp
- Số tiền còn phải nộp để sau bù trừ so với số tiền nộp thừa: Nhập số tiền đề nghị bù trừ
- Số tiền còn phải nộp sau bù trừ: Hệ thống tự động hiện thị số tiền còn phải nộp sau bù trừ

Bước 6

- Nhấn “**Tiếp tục**” hiển thị màn hình danh sách khoản bù trừ thừa đã nhập

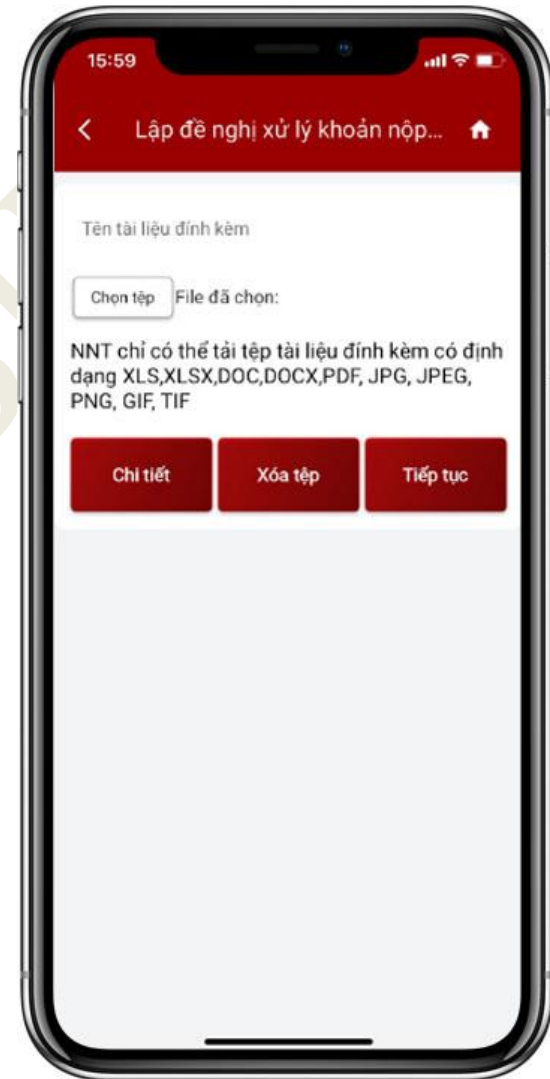
III. Đề nghị xử lý khoản nộp thừa

STT	Nội dung khoản nợ/phát sinh	Số tiền còn phải nộp	Số tiền còn phải nộp để nghị bù trừ với số tiền nộp thừa	Số tiền còn phải nộp sau bù trừ
1	1001 Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công	50,000	20,000	30,000
Tổng cộng theo tiểu mục 1001 Thuế thu nhập từ tiền lương, tiền công		50,000	20,000	30,000
Tổng cộng		50,000	20,000	30,000

Thêm dòng Tiếp tục

Bước 7

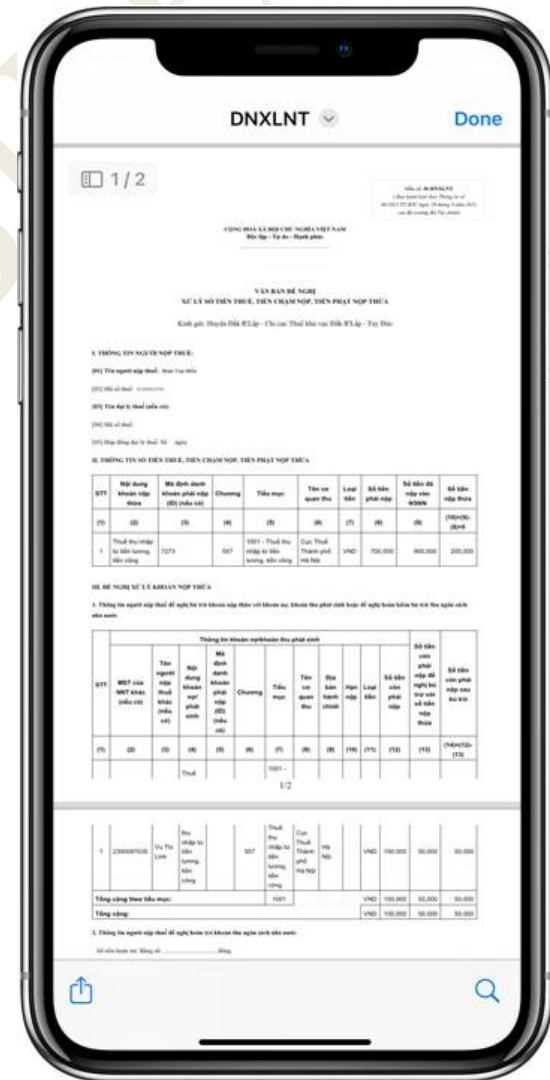
- NSD nhấn “Thêm dòng” hệ thống hiển thị màn hình nhập thông tin khoản bù trừ (quay lại màn hình bước 5)
- NSD nhấn **Tiếp tục** hiển thị màn hình tải file đính kèm.



Bước 8

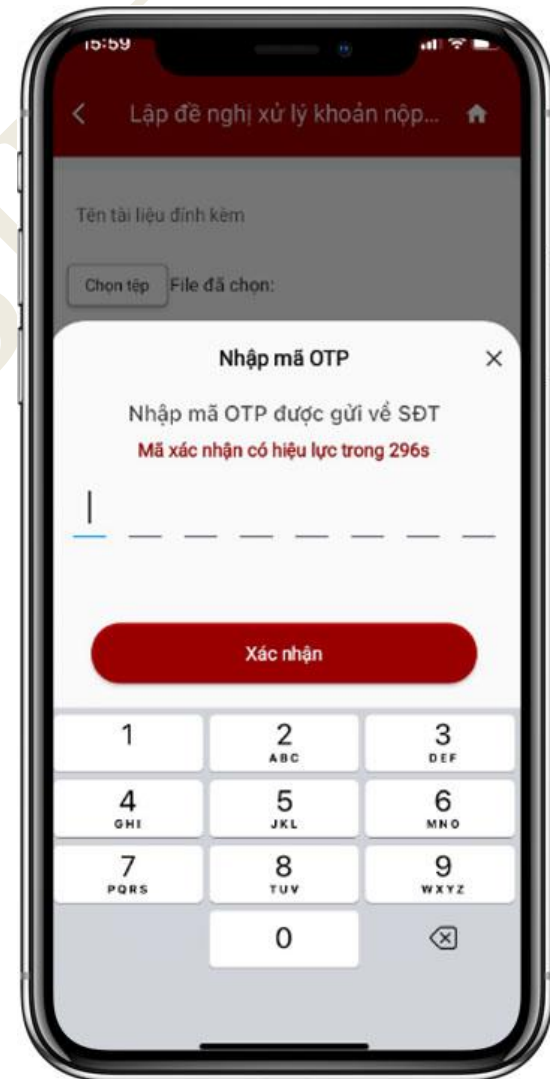
NSD nhập tên file và tải file đính kèm:

- Nhấn **Chi tiết**: Xem đề nghị xử lý khoản nộp thừa đã nhập.
- Nhấn **Xóa tệp**: Xóa file đính kèm đã tải.
- Nhấn **Tiếp tục**: Hiện thị màn hình nhập mã OTP.



Bước 9

- Nhấn “**Tiếp tục**” hiển thị màn hình nhập mã OTP.



Bước 10

- NSD nhập mã OTP đã được gửi về điện thoại và nhấn **Hoàn thành**. Hệ thống hiển thị màn hình thông báo **Nộp thành công**.

